

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A LƯỚI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 21 /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28/4/2021

*V/v “Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi
ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dương

2. Ông Trần Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 62/2020/TLST- HNGĐ ngày 16/12/2020 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXX-ST ngày 12/4/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Tổ 4, tổ dân phố 4, thị trấn AL, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Đút 1, xã Hồng K, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt)

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Cháu Nguyễn Hoàng Đại H, sinh ngày 06/5/2017.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị T (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Bá Q, Trợ giúp viên pháp lý Nhà Nước tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/12/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Nguyễn Văn C trình bày: Ngày 23/10/ 2018 anh C và chị T có Quyết định công nhận thuận tình ly hôn, của Tòa án nhân dân huyện A Lưới, anh C nuôi cháu Nguyễn Hoàng Phương N sinh ngày 07/4/2015; chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Đại H, anh C nộp tiền cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đ, tính từ khi ly hôn cho đến lúc cháu H đủ 18 tuổi. Trong thời gian chị T nuôi cháu H không đảm bảo cho cháu ổn định vật chất và chăm lo về mặt tình cảm. Năm 2019 anh C khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 55/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện A Lưới, anh C và chị T thỏa thuận giao cháu H và cháu N cho anh C nuôi, vì anh C có việc làm ổn định, có thu nhập đảm bảo nuôi hai con chung, chị T không nộp tiền cấp dưỡng. Hai cháu được anh nuôi dưỡng đã hòa thuận vui vẻ, yêu thương nhau. Ngày 30/12/2019 chị T đã khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị T được nuôi cháu Nguyễn Hoàng Đại H. Tại bản án số 27/2020/HNGĐ-ST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện A Lưới đã chấp nhận đơn khởi kiện của chị T, giao cháu Nguyễn Hoàng Đại H cho chị T nuôi dưỡng, còn anh C nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Phương N làm cho tình cảm, tâm lý của cháu N và cháu H thiệt thòi.

Trong thời gian chị T được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H thì công việc, thu nhập của chị T không ổn định, không đảm bảo việc nuôi dạy cháu H, không đảm bảo về ăn ở, khám bệnh theo định kỳ, không cho cháu H đi học thường xuyên. Mỗi lần anh C đến thăm con chị T gây khó khăn, hai người xúc phạm nhau. Cùng với lời trình bày thì anh C cung cấp 20 tấm ảnh diễn tả C vui chơi sinh hoạt của hai cháu và 01 USB phản ánh sự tranh chấp, xúc phạm của hai người. Anh C mong được trực tiếp nuôi cháu H để hàng ngày chăm sóc đời sống, sức khỏe của cháu.

Bản tự khai và quá trình hòa giải chị T trình bày: Bản án số 27/2020/HNGĐ-ST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện A Lưới đã chấp nhận chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, chị đã chăm sóc, nuôi dưỡng cho cháu H tốt, việc học tại trường Mầm non HTV đầy đủ, quan tâm việc đón đưa cháu đi học. Hàng ngày cháu H uống thuốc và định kỳ tái khám theo lịch hẹn của Bác sĩ. Chị T vẫn tạo điều kiện để anh C đến thăm con, không có sự ngăn cấm, cuối tuần vẫn để anh C đón cháu về nhà anh C và thăm ông bà nội. Chị T mong anh C “xóa bỏ mâu thuẫn, ghen ghét giữa hai người để các con hòa thuận”. Anh C mới là người có lời nói xúc phạm chị, ngăn cách tình cảm mẹ con, không cho chị T thăm con khi anh C nuôi. Chị T không đồng ý giao cháu H cho anh C trực tiếp nuôi.

Xác minh ngày 19/3/2021, tại Trường Mầm non HTV cô giáo chủ nhiệm lớp cháu Nguyễn Hoàng Đại H và Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Hàng ngày cháu H được chị T đưa đón đi học. Cháu H có bệnh tim nên những lúc đi tái khám cũng báo cho nhà trường biết. Hiện nay cháu vẫn phát triển bình thường, nhưng tính tình thì có nóng nảy hơn các cháu khác. Có một đôi lúc các cô giáo thấy anh C và chị T có lời lẽ tranh cãi nhau trước cổng trường.

Địa phương nơi chị T cư trú cho biết: Đến thời điểm hiện tại chưa nghe phản ánh về tranh chấp gây mâu thuẫn ồn ào ở địa phương khi anh C thăm con chung, hàng ngày vẫn thấy chị T đưa đón cháu H đi học. Chị T công việc không ổn định nhưng mức sống so với địa phương thuộc loại khá, địa phương chưa phát hiện chị T có dấu hiệu làm ăn phi pháp.

Tại phiên tòa anh C vẫn yêu cầu cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Đại H, phía chị T không đồng ý.

Ông Đặng Bá Q, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Thừa Thiên Huế bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Hoàng Đại H đứng về phía nguyên đơn vắng mặt nhưng có Luận cứ đề nghị: Cháu Nguyễn Hoàng Đại H hiện đang học tại trường Mầm non HTV, bị bệnh tim bẩm sinh, thường xuyên thăm khám định kỳ, uống thuốc hàng ngày nên giao cho anh C, ở gần cơ sở Y tế huyện, trực tiếp nuôi dưỡng thì đảm bảo việc chăm sóc, sức khỏe cho cháu. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh C.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý, Thẩm phán thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Chị T vẫn đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H chưa làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của cháu H. Chị T nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Đại H là phù hợp thực tế, mỗi người nuôi mỗi đứa con chung để bảo đảm sự công bằng, cũng như sự phát triển thể chất và tinh thần của các cháu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết không chấp nhận toàn bộ yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của anh Nguyễn Văn C.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh C khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với chị T cư trú ở thôn Đút 1, xã Hồng K, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Do đây là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình nên theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

[2] Về Nội dung:

Thi hành bản án số: 27/2020 /HNGĐ-ST ngày: 03/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện A Lưới, anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Phương N, chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Đại H. Anh C và chị T đều thể hiện quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với các con, cùng có trách nhiệm yêu thương, chăm sóc sức khỏe, các cháu. Tuy vậy cháu H có bệnh tim bẩm sinh nên anh C và chị T càng quan tâm hơn, nhất là việc sức khỏe của cháu H. Anh C cho rằng chị T muốn chia rẽ tình cảm hai đứa con chung, thiếu trách nhiệm đối với con khi ốm đau, không đem con đi khám bệnh kịp thời nên anh C phải đưa đi khám chữa bệnh cho con tại bệnh viện Huế. Nhưng chị T thì cũng đã thể hiện trách nhiệm của người mẹ trong việc nuôi dưỡng, dạy dỗ, đem cháu H đi thăm khám bệnh định kỳ và uống thuốc theo chỉ dẫn của Bác sĩ đúng hẹn (có hồ sơ, tài liệu để chứng minh). Việc đến trường học, cô giáo chủ nhiệm lớp học và Ban giám hiệu nhà trường Mầm non HTV cho biết cháu H đi học thường xuyên, thể trạng, tâm lý bình thường, chị T đưa đón và có lúc anh C đưa đón, cả hai người đều quan tâm chăm sóc cháu H, không để cháu H nghỉ học, làm ảnh hưởng không tốt đến học tập của cháu H. Chị T nuôi cháu H, vẫn để anh C đến thăm cháu, đón cháu H về nhà nhiều lần; chị T vẫn đồng ý tạo cho các cháu vui vẻ hòa thuận như chị trình bày “Xóa bỏ mâu thuẫn, ghen ghét giữa hai người để các con hòa thuận”. Chị T chỉ vì sợ một lần nữa giao cháu H cho anh C nuôi thì mỗi khi gặp con chung anh C gây khó khăn, không cho gặp mà quyết tâm giành trực tiếp nuôi cho được cháu H, để bớt cô quạnh của người mẹ trẻ. Thời gian qua chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu H còn quá ngắn, đã thể hiện trách nhiệm của người mẹ hết lòng vì con, không thể nói chị T không làm tròn trách nhiệm được.

Về vật chất: Anh C có công việc ổn định, làm nghề công nhân của Ban quản lý công trình công cộng và dịch vụ công ích huyện A Lưới thu nhập lương mỗi tháng 4.000.000 đồng, còn chị T làm nghề trang điểm, buôn bán hàng hóa và đi làm thuê có thu nhập bình quân mỗi tháng 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng, có thu nhập, có điều kiện nơi ăn ở, có sức khỏe, cả hai người đều có đủ điều kiện nuôi con.

Cháu H dưới 7 tuổi nên không tham khảo ý kiến của cháu, nhưng cũng nên tạo cho cháu H ổn định tâm lý, sinh hoạt và học tập thì cần tránh sự tranh giành, gây ấn tượng không tốt đối với con trẻ. Cháu H còn nhỏ cần được sự gần gũi, chăm sóc, yêu thương

của người mẹ, đảm bảo việc bảo vệ quyền lợi người phụ nữ và quyền của trẻ em nên đề nghị chị T nuôi Nguyễn Hoàng Đại H, còn anh C nuôi Nguyễn Hoàng Phương N như hiện nay là phù hợp. Nên chấp nhận lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, không thể chấp nhận yêu cầu của anh C và trợ giúp viên pháp lý đề nghị giao cho anh C nuôi cả hai con chung,

[3] Về án phí: Do đơn khởi kiện không được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000đ tiền án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 81, 82, 83 và Điều, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn C đối với bị đơn Hoàng Thị T “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

2. Chị Hoàng Thị T vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Đại H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn C không trực tiếp nuôi cháu H nhưng vẫn có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, không có ai có quyền cản trở.

3. Án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí tranh chấp nuôi con. Anh C đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ ở Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A Lưới tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí AA/2013/004369 ngày 16/12/2020 được trừ vào tiền án phí, không phải nộp thêm.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn, bị đơn, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Các đương sự; Lưu; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Văn Vĩnh

